

Bản án số: 137/2020/HS-ST
Ngày 29 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Dương Viết Vĩnh
2. Bà: Thân Thị Quyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị Tuyết - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122 /2020/TLST-HS, ngày 05 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **NGUYỄN VĂN L** (Tên gọi khác: Không), Sinh năm 1986 tại Thái Nguyên; Nơi thường trú: Xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1963; Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Nguyễn Thị S, sinh năm 1989, và có 03 con, lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện nay đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **DUƠNG VĂN A** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1957 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nơi thường trú: Xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn T (đã chết) và bà Dương Thị H (đã chết); Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1957 và có 08 con, con lớn sinh năm 1977, con nhỏ sinh năm 1998; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/12/2011, bị cáo bị Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng. A đã chấp hành xong vào ngày 29/12/2011; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện nay đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: **NGUYỄN THẾ H** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1974 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nơi thường trú: Xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Mai T1 (đã chết) và bà Trần Thị L2 (đã chết); Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; có vợ là Đỗ Thị L3, sinh năm 1975 và có : 03 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 08/12/2020 bị cáo bị Công an huyện Phú Bình xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi đánh bạc.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện nay đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt tại phiên tòa)

4. Họ và tên: **HÀ VĂN Đ** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1986 tại Thái Nguyên; Nơi thường trú: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn L4, sinh năm 1959 và bà Dương Văn S1, sinh năm 1959; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ bốn trong gia đình; Có vợ là Dương Thị T2, sinh năm 1997 và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Minh D, sinh năm 1979

Nơi thường trú: Xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
(Vắng mặt)

2. Anh Hoàng Minh D1, sinh năm 1989

Nơi thường trú: Xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
(Vắng mặt)

3. Anh Vũ Văn C, sinh năm 1978

Nơi thường trú: Xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
(Vắng mặt)

4. Anh Phạm Văn T4, sinh năm 1975

Nơi thường trú: Xóm C, xã H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
(Vắng mặt)

- *Người chứng kiến:*

Ông Dương Văn Y, sinh năm 1966

Nơi thường trú: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 22 tháng 6 năm 2020, tổ công tác của phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang tại khu vực Nghè T, thuộc xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên có một nhóm đối tượng đang đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng, gồm: Hà Văn Đ, sinh năm 1986, trú tại: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Dương Văn A, sinh năm 1957, Nguyễn Thế H, sinh năm 1974, Nguyễn Văn L, sinh năm 1986, cùng trú tại: Xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Phạm Văn T, sinh năm 1975, trú tại: Xóm C, xã H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Vật chứng thu giữ được gồm: 01 chiếu cói có nền màu trắng – đỏ - xanh đã qua sử dụng; 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng, trên vỏ hộp có chữ “DOUBLEK”; 01 vỏ hộp bài tú lơ khơ, trên vỏ có chữ AAA; 52 quân bài tú lơ khơ; Tiền thu trên chiếu các đối tượng dùng để đánh bạc là 7.250.000 đồng; Tạm giữ 05 điện thoại di động các loại gồm: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng, cũ đã qua sử dụng, bị nứt vỡ góc bên phải phía dưới số Imeil 1: 353415083505928, số Imeil 2: 353416083505926, điện thoại nắp 02 thẻ sim của Nguyễn Văn L; 01 điện thoại di động Iphone 6S, màu vàng, số Imeil 1: 359021098344255, số Imeil 2: 359021099344254, cũ đã qua sử dụng, điện thoại nắp 01 thẻ sim của Hà Văn Đ; và 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Prime, màu vàng, số Imeil 1: 357161090942656, số Imeil 2: 357162090942654, cũ đã qua sử dụng, điện thoại nắp 01 thẻ sim của Dương Văn A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, vỏ nhựa, màu đen, vỏ bị nứt vỡ, Imeil: 355956/04/9172764, cũ đã qua sử dụng, điện thoại gắn 01 thẻ sim của Nguyễn Thế H; 01 điện thoại Oppo A3 màu vàng số Imeil 1: 867609091717814, số Imeil 2: 867609031716806, cũ đã qua sử dụng, điện thoại nắp 01 thẻ sim của Phạm Văn T; Kiểm tra tạm giữ trên người Nguyễn Văn L số tiền 2000.000 đồng, trên người Nguyễn Thế H số tiền 20.000 đồng; Phạm Văn T số tiền 810.000 đồng; Hà Văn Đ số tiền 390.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, niêm phong vật chứng theo quy định rồi đưa các đối tượng về trụ sở Công an huyện Phú Bình để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 22/6/2020, L gọi điện thoại cho A và T rủ đến nghề T để đánh bạc. A và T đồng ý. Sau đó A đã gọi điện hẹn Đ đến nghề T để đánh bạc. Khoảng 13 giờ 20 phút C đến nhà rủ D đến nghề T để chơi. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, L, A, H, T, Đ đứng nói chuyện ở sân nghề thống nhất cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền VNĐ. L lấy chiếu có sẵn ở trong nghề trải xuống nền và lấy 01 bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở trên xà ngang của nghề, L đã bỏ xuống chiếu. H tháo bộ bài và chọn lấy 36 quân bài từ bộ A, 2,3,...đến bộ 8,9 còn 16 quân bài từ bộ 10, J, Q đến bộ K bỏ ra không sử dụng. L, H, T, A, Đ ngồi xuống chiếu thành một vòng tròn quay mặt vào nhau để đánh bạc, còn Hoàng Minh D và Vũ Văn C chỉ đứng xem không tham gia đánh bạc. Cách thức đánh bạc như sau: Sử dụng 36 quân bài từ bộ A đến bộ 9 để đánh bạc. Mỗi ván bạc người cầm chương chia cho mỗi người ba quân bài sau đó căn cứ vào quân bài, số điểm của từng người để xác định thắng, thua. Người chơi chỉ đặt cược với người cầm chương không đặt cược với nhau. Trong những quân bài được

chia, quân A được tính là 1 điểm, quân 2 được tính là 2 điểm..., quân 9 được tính là 9 điểm. Người chơi cộng tổng ba quân bài được chia để xác định điểm của mình, nếu tổng điểm lớn hơn 20 và nhỏ hơn 27 thì tổng điểm trừ đi 20 là điểm của người chơi, nếu tổng điểm lớn hơn 10 và nhỏ hơn 20 thì tổng điểm trừ đi 10 là điểm của người chơi, nếu tổng điểm nhỏ hơn 10 thì tổng điểm của ba quân bài là điểm của người chơi. Mỗi ván chơi, mỗi người chơi đặt số tiền là 50.000 đồng. Sau khi được chia bài xong, những người chơi tự cộng điểm của mình và ngửa bài bỏ xuống chiếu. Người cầm chương là người xác định người thắng và người thua. Người nào thấp điểm hơn người cầm chương thì phải trả cho người cầm chương 50.000 đồng, người nào cao điểm hơn người cầm chương thì được người cầm chương trả cho 50.000 đồng. Người nào được 10 điểm thì được người thua trả cho 100.000 đồng. Nếu bằng điểm thì xét quân bài theo thứ tự từ thấp đến cao là 2,3,4...đến 9, A. Nếu bằng điểm, bằng quân bài thì xét theo chất của quân bài cao nhất lần lượt là rô, cơ, tép, bích để xác định thắng, thua. Ai được 10 điểm cao nhất trong ván bạc thì được cầm chương ván tiếp theo.

Khi chọn quân bài xong, H chia cho L, A, T, Đ, H mỗi người 03 quân bài để tính điểm xác định người cầm chương đầu tiên. A cao điểm nhất nên được cầm chương ván đầu tiên. Sau đó các bị cáo ngồi đánh bạc và thay nhau cầm chương theo số điểm của từng ván. Các bị cáo đánh bạc đến 15 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt giữ.

Trong quá trình điều tra xác định Phạm Văn T có tiền sử bệnh động kinh, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình đã ra quyết định Trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Phạm Văn T theo quy định. Đến nay chưa có kết quả. Ngày 19/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đã ra quyết định tách hành vi đánh bạc của Phạm Văn T thành vụ án khác để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý.

Như vậy, số tiền mà các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc ngày 22/6/2020, thu trên chiếu bạc là 7.250.000 đồng; H giao nộp 20.000 đồng; Đ giao nộp 390.000 đồng; Căn cứ điểm a, b Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xác định tổng số tiền đánh bạc là 7.660.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 131/CT-VKS-PB, ngày 04/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn L, Dương Văn A, Nguyễn Thế H, Hà Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình trình bày lời luận tội và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Dương Văn A, Nguyễn Thế H, Hà Văn Đ đều phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L, từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H từ 12 đến 15 tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Dương Văn A từ 12 đến 15 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Hà Văn Đ từ 9 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm có: 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng, trên vỏ hộp có chữ “DOUBLEK”; 01 vỏ hộp bài tú lơ khơ, trên vỏ có chữ AAA; 52 quân bài tú lơ khơ và 01 (Một) chiếu cói có nền màu Trắng – đỏ - xanh đã qua sử dụng;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- Khoản tiền 7.660.000đ (Bảy triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc và thu trên người các bị cáo;

- 01 (Một) điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng, cũ đã qua sử dụng, bị nứt vỡ góc bên phải phía dưới số Imeil 1:05928, số Imeil 2: 05926, điện thoại nắp 02 thẻ sim của Nguyễn Văn L;

- 01 (Một) điện thoại di động Iphone 6S, màu vàng, số Imeil: 74020, cũ đã qua sử dụng, điện thoại nắp 01 thẻ sim của Hà Văn Đ;

- 01 (Một) điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Prime, màu vàng, số Imeil 1: 42656, số Imeil 2: 42654, cũ đã qua sử dụng, điện thoại nắp 01 thẻ sim của Dương Văn A;

Tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án cho các bị cáo những tài sản sau:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 vỏ nhựa màu đen, vỏ bị nứt vỡ số imei: 72764 cũ đã qua sử dụng, có lắp 01 thẻ sim của Nguyễn Thế H;

- Số tiền 2.000.000 đồng của Nguyễn Văn L;

Hình phạt bổ sung:

- Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung mỗi bị cáo Nguyễn Văn L, Dương Văn A, Nguyễn Thế H, Hà Văn Đ từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ nộp sung quỹ nhà nước.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Dương Văn A, Nguyễn Thế H có ý kiến tranh luận cho rằng mức hình phạt do viện kiểm sát đề nghị là cao và đề nghị cho hưởng án treo, Đại diện viện kiểm sát đã đối đáp và đưa ra căn cứ vào vào Nghị quyết 02 năm 2018 hướng dẫn về Điều 65 của Bộ luật hình sự và xác định các bị cáo là người có nhân thân xấu, không đủ điều kiện để hưởng án treo. Nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt quả tang, vật chứng của vụ án và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, có đủ căn cứ để khẳng định:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/6/2020 tại khu vực nghề T thuộc xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên Nguyễn Văn L, Dương Văn A, Nguyễn Thế H, Hà Văn Đ đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị lực lượng Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền dùng để đánh bạc là 7.660.000 đồng, cùng nhiều vật chứng khác có liên quan. Hành vi đó của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo đều đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Nội dung Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. ...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn L, Dương Văn A, Nguyễn Thế H, Hà Văn Đ đã phạm vào tội “Đánh bạc”, khung hình phạt mà các bị cáo phải chịu trách nhiệm thuộc trường hợp là tội phạm ít nghiêm trọng. Các bị cáo đều nhận thức rõ việc đánh bạc trái phép là gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, do vậy cần phải xử lý nghiêm minh các bị cáo bằng pháp luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình. Do vậy, tất cả các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Văn L, Hà Văn Đ, Nguyễn Thế H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đều được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thế H có mẹ đẻ được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, bị cáo Dương Văn A được ban liên lạc chiến đấu B3 – Quân đoàn Tây Nguyên tặng kỷ niệm chương nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương xứng với từng hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra. Trong đó:

Đối với bị cáo Dương Văn A là người có nhân thân xấu. Ngày 27/12/2011, bị cáo bị Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng. Do vậy, cần phải có một mức án tương ứng với 12 tháng tù, và cần áp dụng biện pháp cách ly ra khỏi xã hội để cải tạo bị cáo trở thành một công dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Thế H, mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, trước thời điểm xét xử bị cáo đã thực hiện vi phạm pháp luật và bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc. Hành vi đó, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, Hội đồng xét xử cần ra một mức án tương ứng với 12 tháng tù và áp dụng biện pháp cải tạo các ly ra khỏi xã hội đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn L, mặc dù là người phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng vai trò của bị cáo cao hơn so với các bị cáo khác, Hội đồng xét xử cần có mức án tương ứng với 12 tháng tù. Đối với bị cáo Đ, Hội đồng xét xử thấy vai trò của bị cáo trong vụ án là thứ yếu nhất và bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử ra một mức án tương ứng với 09 tháng tù. Đồng thời, Hội đồng xét xử có thể áp

dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo L và Đ được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát và giáo dục là cũng đủ tác dụng cải tạo các bị cáo, đồng thời nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta và Hội đồng xét xử cần tuyên rõ hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm mục đích thu lời bất chính, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với mỗi bị cáo là 10.000.000đ nộp sung công quỹ Nhà nước, theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[5]. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn L, Dương Văn A, Nguyễn Thế H, Hà Văn Đ, buộc các bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 29 tháng 12 năm 2020 cho đến khi bị cáo đi chấp hành án. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

[6]. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm có: 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng, trên vỏ hộp có chữ “DOUBLEK”; 01 vỏ hộp bài tú lơ khơ, trên vỏ có chữ AAA; 52 quân bài tú lơ khơ và 01 (Một) chiếu cói có nền màu Trắng – đỏ - xanh đã qua sử dụng;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- Khoản tiền 7.660.000đ (Bảy triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc và thu trên người các bị cáo;

- 01 (Một) điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng, cũ đã qua sử dụng, bị nứt vỡ góc bên phải phía dưới số Imeil 1:05928, số Imeil 2: 05926, điện thoại nắp 02 thẻ sim của Nguyễn Văn L;

- 01 (Một) điện thoại di động Iphone 6S, màu vàng, số Imeil: 74020, cũ đã qua sử dụng, điện thoại nắp 01 thẻ sim của Hà Văn Đ;

- 01 (Một) điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Prime, màu vàng, số Imeil 1: 42656, số Imeil 2: 42654, cũ đã qua sử dụng, điện thoại nắp 01 thẻ sim của Dương Văn A;

Tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án cho các bị cáo những tài sản sau:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 vỏ nhựa màu đen, vỏ bị nứt vỡ số imei: 72764 cũ đã qua sử dụng, có lắp 01 thẻ sim của Nguyễn Thế H;

- Số tiền 2.000.000 đồng của Nguyễn Văn L;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình và Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 20 ngày 09/11/2020 giữa đơn vị trả tiền Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên và đơn vị nhận tiền Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên).

[7]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với các bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, biện pháp cải tạo là phù hợp với quy định của Pháp luật, do đó Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn L, Dương Văn A, Nguyễn Thế H, Hà Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9]. Thông báo quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Dương Văn A;

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thế H;

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn L và Hà Văn Đ

- Điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Dương Văn A, Nguyễn Thế H, Hà Văn Đ đều phạm tội “Đánh bạc”.

2. Hình phạt chính: Xử phạt

- Nguyễn Văn L **12** (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **24** (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 29 tháng 12 năm 2020);

- Dương Văn A **12** (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Nguyễn Thế H **12** (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Hà Văn Đ **09** (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **18** (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 29 tháng 12 năm 2020);

Giao các bị cáo Nguyễn Văn L và Hà Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (là các bị cáo Nguyễn Văn L và Hà Văn Đ) cố ý vi phạm nghĩa vụ **02** lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Văn L, Dương Văn A, Nguyễn Thế H, Hà Văn Đ mỗi bị cáo là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp sung quỹ Nhà nước.

4. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Nguyễn Văn L, Dương Văn A, Nguyễn Thế H, Hà Văn Đ buộc các bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 29 tháng 12 năm 2020 cho đến khi bị cáo đi chấp hành án. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

5. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm có: 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng, trên vỏ hộp có chữ “DOUBLEK”; 01 vỏ hộp bài tú lơ khơ, trên vỏ có chữ AAA; 52 quân bài tú lơ khơ và 01 (Một) chiếu cói có nền màu Trắng – đỏ - xanh đã qua sử dụng;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- Khoản tiền 7.660.000đ (Bảy triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc và thu trên người các bị cáo;

- 01 (Một) điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng, cũ đã qua sử dụng, bị nứt vỡ góc bên phải phía dưới số Imeil 1:05928, số Imeil 2: 05926, điện thoại nạp 02 thẻ sim của Nguyễn Văn L;

- 01 (Một) điện thoại di động Iphone 6S, màu vàng, số Imeil: 74020, cũ đã qua sử dụng, điện thoại nạp 01 thẻ sim của Hà Văn Đ;

- 01 (Một) điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Prime, màu vàng, số Imeil 1: 42656, số Imeil 2: 42654, cũ đã qua sử dụng, điện thoại nạp 01 thẻ sim của Dương Văn A;

Tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án cho các bị cáo những tài sản sau:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 vỏ nhựa màu đen, vỏ bị nứt vỡ số imei: 72764 cũ đã qua sử dụng, có lắp 01 thẻ sim của Nguyễn Thế H;

- Số tiền 2.000.000 đồng của Nguyễn Văn L;

6. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn L, Dương Văn A, Nguyễn Thế H, Hà Văn Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước.

7. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo (Nguyễn Văn L, Dương Văn A, Nguyễn Thế H, Hà Văn Đ). Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Các Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ích Yên